

Số: **232/2024/QĐST-HNGĐ**

N, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 378/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Phan Thị Hồng L**, sinh năm: 2001;
Trú tại: Tổ dân phố Hà Liên, phường Ninh Hà, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
- *Bị đơn*: **Võ Thành Ng**, sinh năm: 2000;
Trú tại: Thôn Bình Sơn, xã Ninh Thọ, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Hồng L và ông Võ Thành Ng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phan Thị Hồng L và ông Võ Thành Ng thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung Võ Nguyên Qu, sinh ngày 07/9/2018 cho bà Phan Thị Hồng L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Võ Thành Ng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) từ tháng 7/2024 đến khi cháu Qu đủ 18 tuổi.

Ông Ng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Phan Thị Hồng L và ông Võ Thành Ng xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết và không có nợ chung.

- *Về án phí*: Bà Phan Thị Hồng L và ông Võ Thành Ng mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Ông Ng phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà L tự nguyện nộp thay án phí cho ông Ng. Tổng cộng bà L phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005908 ngày 04/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N. Bà Phan Thị Hồng L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- THADS thị xã N;
- UBND xã Ninh Thọ;
- (GCNKH số 24, ngày 27/3/2020)
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Đăng Thanh